

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	2
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	2
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	6
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông	10
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty, những công ty mà công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty.	11
5. Hoạt động kinh doanh	11
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất	14
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	15
8. Chính sách đối với người lao động	16
9. Chính sách cổ tức	17
10. Tình hình tài chính	17
11. Tài sản	21
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.	22
13. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	23
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng.	24
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.	24
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	25
1. Hội đồng quản trị	25
2. Ban kiểm soát	32
3. Ban Tổng Giám đốc	36
4. Kế toán trưởng	41
5. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty	42
III. PHỤ LỤC	44

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức ĐKKD:

Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Tên tiếng Anh: Soc Trang Public Works Join Stock Company

Tên viết tắt: SPWC

Logo:



Trụ sở: Số 422 Quốc lộ 1A, K5, P2, Thành phố Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng

Vốn điều lệ đăng ký: 56.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 56.000.000.000 đồng

Điện thoại - fax: (0299) 3 822.354 - (0299) 3 825.900

Website: www.ctdstt.vn Email: admin@ctdstt.vn

Ngày trở thành Công ty đại chúng: 18/07/2018

Người đại diện theo PL của Công ty: ông Lâm Hữu Tùng – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.

Thông tin về Giấy chứng nhận ĐKKD số 2200177456 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng cấp lần đầu ngày 07/07/2010, thay đổi lần thứ 3 ngày 08/01/2018.

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Dịch vụ vệ sinh môi trường: thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn;
- Quản lý, duy tu, bảo dưỡng vận hành hệ thống thoát nước;
- Quản lý, chăm sóc cây xanh đường phố, cây kiểng trên dải phân cách, tiểu đảo vòng xuyên giao thông, công viên, hoa viên, quảng trường, tượng đài, hồ phun nước nghệ thuật;
- Quản lý, duy tu, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông, đèn trang trí;
- Đầu tư, quản lý khai thác nghĩa trang, dịch vụ mai tang, xây mộ chí;
- Tư vấn thiết kế và nhận thầu thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và dân dụng;
- Mua bán hoa kiểng, các thiết bị vệ sinh;
- Sản xuất và mua bán sản phẩm gạch tự chèn, chậu kiểng, các sản phẩm cơ khí;

- Các ngành nghề khác theo quy định pháp luật.

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

- Mã chứng khoán: USD

- Tổng số chứng khoán ĐKGD: 5.600.000 cổ phần.

- Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật hoặc của tổ chức Đăng ký giao dịch: 2.403.100 cổ phần (chiếm 42.91% vốn điều lệ của SPWC), gồm có:

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	Thời gian hạn chế chuyển nhượng	Quy định hạn chế chuyển nhượng
1	Cty TNHH Cây xanh Công Minh (Nhà đầu tư chiến lược)	1.000.000	05 năm (đến ngày 08/01/2023)	QĐ số 3226/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của UBND tỉnh Sóc Trăng v/v phê duyệt danh sách NĐTCL đáp ứng tiêu chí lựa chọn
2	Cty TNHH ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa (Nhà đầu tư chiến lược)	1.000.000	05 năm (đến ngày 08/01/2023)	QĐ số 3226/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của UBND tỉnh Sóc Trăng v/v phê duyệt danh sách NĐTCL đáp ứng tiêu chí lựa chọn
3	Cán bộ công nhân viên	242.000		Số lượng cổ phần của mỗi cán bộ nhân viên bị giới hạn tương ứng với số năm cam kết làm việc của mỗi người
4	Công đoàn	161.100	Không thời hạn	Bị hạn chế do Công đoàn của Công ty mua cổ phần theo Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011.

Nguồn: Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài: tuân theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

- Tại thời điểm ngày 08/08/2018, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng là 0 cổ phần (tương ứng 0% vốn điều lệ).

1.3. Quá trình hình thành, phát triển

- Tiền thân của Công ty là Công ty Quản lý Công trình Đô thị Thị xã Sóc Trăng được thành lập vào năm 1988 theo Quyết định số 537/QĐ.UBT.88 ngày 15/12/1988.
- Năm 1997, trên cơ sở củng cố và cơ cấu lại Công ty Quản lý Công trình Đô thị Thị xã Sóc Trăng (đơn vị kinh tế sự nghiệp), đã thành lập Công ty Công trình Đô thị Sóc Trăng được thành lập theo Quyết định số 166/QĐ-TCCB ngày 29/4/1997 trên cơ sở củng cố và cơ cấu lại Công ty Quản lý Công trình đô thị Sóc Trăng (đơn vị kinh tế sự nghiệp). Là doanh nghiệp hoạt động công ích ngành nghề kinh doanh chính là dịch vụ vệ sinh môi trường vệ sinh đường phố và thu gom rác thải; trồng cây, bảo dưỡng cây xanh bảo quản, xây dựng quản lý các công viên; quản lý và duy tu hệ thống thoát nước đô thị, lề đường; xây dựng và quản lý hệ thống chiếu sáng công cộng. Vốn điều lệ khi thành lập doanh nghiệp là 1.035.052.000 đồng.
- Năm 2010, thực hiện phương án sắp xếp doanh nghiệp, Công ty được chuyển đổi thành Công ty TNHH Một thành viên Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng theo Quyết định số 274/QĐTC-CTUBND ngày 25/06/2010 của UBND tỉnh Sóc Trăng. Vốn điều lệ khi chuyển đổi là 17.186.000.000đ, được điều chỉnh tăng vốn theo Quyết định số 974/QĐHC-CTUBND ngày 10/9/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng phê duyệt vốn điều lệ của công ty là 58.505.000.000 đồng.
- Năm 2016, Công ty thực hiện Cổ phần hóa theo quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 15/01/2016 của UBND Tỉnh Sóc Trăng, về việc thực hiện cổ phần hóa và thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng.
- Ngày 28/07/2018, Công ty tiến hành bán đấu giá 684.000 cổ phần ra công chúng và đã bán thành công số cổ phần trên. Trong đó:
 - + Khối lượng cổ phiếu trúng đấu giá: 684.000 cổ phần.
 - + Giá đấu thành công cao nhất: 16.300 đồng/cổ phần.
 - + Giá đấu thành công thấp nhất: 16.100 đồng/cổ phần.
 - + Giá đấu thành công bình quân: 16.280 đồng/cổ phần.
- Ngày 08/01/2018, Công ty chính thức hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số số 2200177456 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng cấp lần đầu ngày 07/07/2010, thay đổi lần thứ 3 ngày 08/01/2018. Vốn điều lệ của Công ty khi hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần là 56 tỷ đồng.
- Những giải thưởng và danh hiệu mà Công ty nhận được trong quá trình hoạt động:

Năm	Danh hiệu	Cấp khen thưởng
2008	Cúp vàng vì sự nghiệp bảo vệ môi trường	Liên hiệp Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam

Năm	Danh hiệu	Cấp khen thưởng
2010	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ
2010	Cờ thi đua xuất sắc	Hội Môi trường Đô thị và khu công nghiệp Việt Nam
2010	Cúp vàng doanh nghiệp hội nhập và phát triển	Bộ Công thương, Bộ VHTTDL, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam
2011	Giải thưởng quốc gia Cúp vàng phát triển bền vững vì sự nghiệp xanh Việt Nam	Hội Công viên Cây xanh
2012	Cờ thi đua dẫn đầu	Hội Chiếu sáng Việt Nam
2013	Huân chương lao động hạng II	Chủ tịch nước
2013	Giải thưởng môi trường	Bộ Tài nguyên và Môi trường
2014	Cờ thi đua xuất sắc tiêu biểu	Hội Chiếu sáng Việt Nam
2014	Doanh nghiệp vì người lao động	Bộ Lao động Thương binh Xã hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại Công nghiệp Việt Nam
2014-2015	Doanh nghiệp Văn hóa có nhiều đóng góp cho xã hội	Trung tâm Văn hóa Doanh nhân Việt Nam
2015	Nhà quản lý tiêu biểu thời kỳ hội nhập	Trung ương Hội phát triển hợp tác kinh tế Việt Nam – Lào - Campuchia
2015	Doanh nghiệp thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế	UBND tỉnh Sóc Trăng
2016	Doanh nghiệp đạt chuẩn An toàn về an ninh, trật tự	UBND tỉnh Sóc Trăng
2016	Doanh nghiệp mạnh và phát triển bền vững	Trung tâm Văn hóa Doanh nhân
2017	Thương hiệu, nhãn hiệu tiêu biểu ngành Xây dựng Việt Nam	Báo Xây dựng
2010-2017	Cờ thi đua và cúp doanh nghiệp xuất sắc	UBND tỉnh Sóc Trăng

Nguồn: Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

1.4. Quá trình tăng vốn của Công ty

Sau khi thực hiện cổ phần hóa và chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần vào ngày 08/01/2018 với vốn điều lệ là 56 tỷ đồng thì đến nay Công ty vẫn chưa tăng vốn.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

- Trụ sở chính: Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

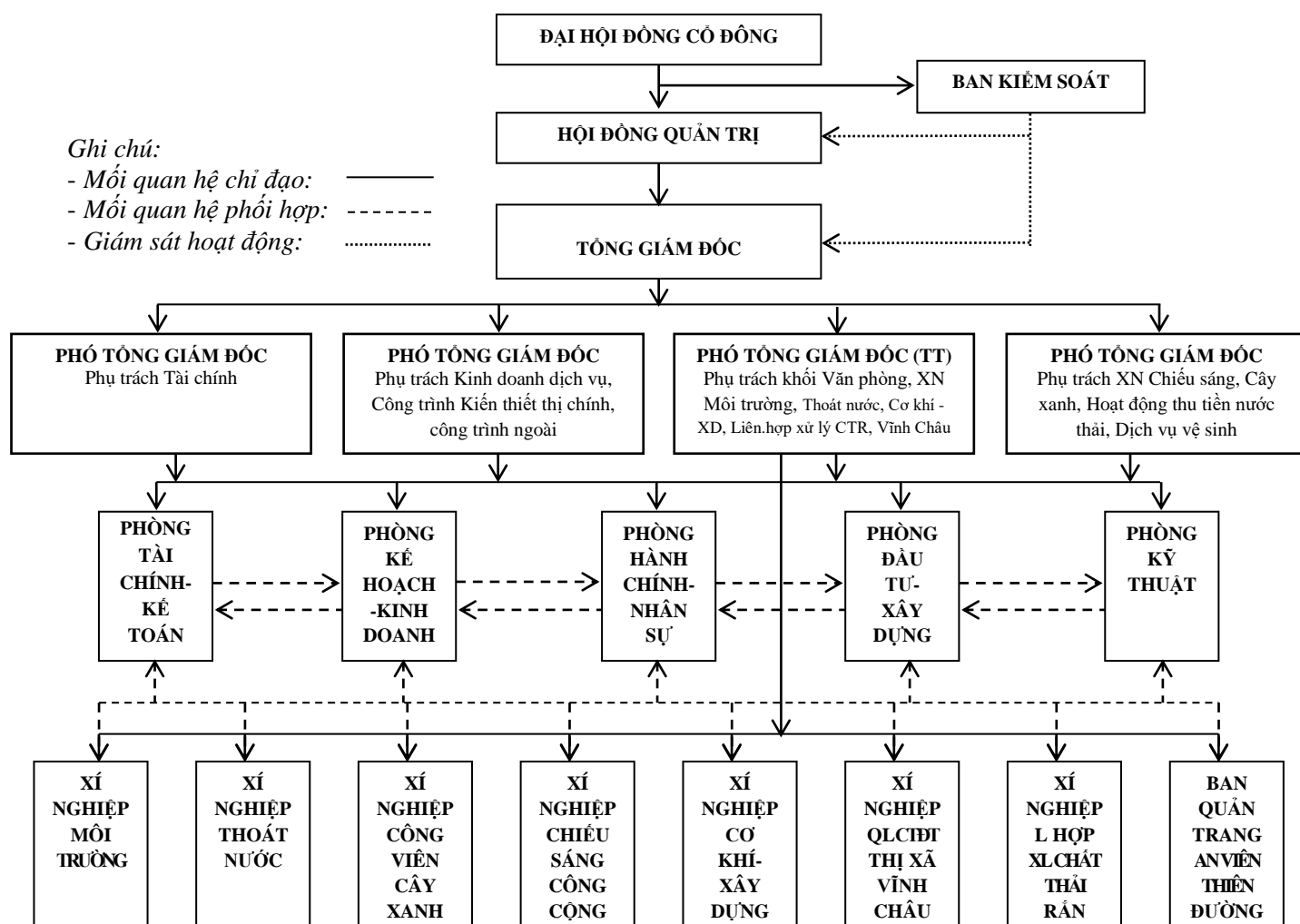
Địa chỉ: Số 422 Quốc lộ 1A, K5, P2, Thành phố Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng.

Điện thoại - fax: (0299) 3 822.354 - (0299) 3 825.900

Website: www.ctdst.vn Email: admin@ctdst.vn

- Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua, căn cứ theo các quy định của Luật doanh nghiệp, dưới sự quản trị, giám sát và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc.

Sơ đồ tổ chức Công ty:



Nguồn: Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

+ **Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định các vấn đề về tổ chức hoạt động, sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển, bổ sung sửa đổi Điều lệ của Công ty, ... theo quy định tại Điều lệ. ĐHĐCĐ bầu ra Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và quyết định bộ máy tổ chức của Công ty.

+ **Hội đồng quản trị:** Số lượng thành viên HĐQT gồm 5 thành viên. Đây là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc (TGD) điều hành và những người khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp và Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

+ **Ban kiểm soát:** Số lượng thành viên BKS là 3 thành viên. Đây là cơ quan do ĐHĐCĐ bầu ra, hoạt động độc lập với HĐQT và Ban TGD. BKS có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty.

+ **Tổng Giám đốc:** Tổng Giám đốc là người đại diện Công ty trong việc điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh. TGD do HĐQT bổ nhiệm và miễn nhiệm. TGD chịu trách nhiệm trước HĐQT và pháp luật về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ **Phó Tổng Giám đốc:** các Phó TGD giúp việc cho Tổng Giám Đốc điều hành mọi hoạt động của Công ty trong các lĩnh vực theo sự phân công và ủy quyền của TGD, chịu trách nhiệm trước TGD và pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

+ **Các phòng chức năng:** do HĐQT thành lập trên cơ sở đề nghị của TGD, các phòng chịu trách nhiệm thực hiện và tham mưu cho TGD điều hành các công việc thuộc phạm vi chức năng của Phòng, đồng thời chịu trách nhiệm đối với các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện mục tiêu và chiến lược chung của Công ty. Chức năng cụ thể như sau:

a) Phòng Tài chính – Kế toán:

- Quản lý hoạt động Tài chính toàn Công ty.
- Lập kế hoạch tài chính hàng năm, trung hạn và dài hạn của Công ty.
- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về công tác Tài chính Kế toán, công tác quản lý nguồn vốn, sử dụng vốn, tài sản, nguyên nhiên vật liệu, chi phí sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện nghiệp vụ chuyên môn Tài chính Kế toán theo đúng quy định của Nhà nước về chuẩn mực Kế toán, nguyên tắc Kế toán. Thực hiện công tác kiểm toán theo quy định.

b) Phòng Kế hoạch - Kinh doanh:

- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh hàng năm, 05 năm và chiến lược phát triển dài hạn.
- Theo dõi, báo cáo tình hình hoạt động tháng, quý, năm và báo cáo sơ, tổng kết trong quá trình thực hiện kế hoạch.
- Nghiên cứu, khảo sát thị trường để mở rộng sản xuất kinh doanh.

- Cung ứng các loại vật tư phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, công trình, sửa chữa phương tiện của các Xí nghiệp, Ban.

c) Phòng Hành chính - Nhân sự:

- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về công tác nhân sự, tiền lương, thi đua khen thưởng, chế độ chính sách, công tác chăm sóc sức khỏe người lao động.
- Xây dựng kế hoạch sử dụng lao động, xây dựng đơn giá tiền lương, phương án chi trả lương.
- Thực hiện công tác văn thư, lưu trữ; công tác bảo vệ.
- Tổ chức phục vụ các cuộc họp, hội nghị, tiếp khách đến quan hệ làm việc với Công ty và quản lý, điều động xe phục vụ công tác văn phòng Công ty.

d) Phòng Đầu tư – Xây dựng:

- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát các dự án do Công ty làm chủ đầu tư và các công trình XD/CB.
- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc trong việc đàm phán, thương thảo các hợp đồng XD/CB với các đối tác, các chủ đầu tư.
- Khảo sát, thiết kế, lập dự toán các công trình xây dựng cơ bản và tổ chức thi công, giám sát, nghiệm thu.
- Thực hiện công tác đấu thầu thi công các công trình XD/CB trong và ngoài tỉnh. Thực hiện quản lý các dự án Công ty làm chủ đầu tư.

e) Phòng Kỹ thuật:

- Lập kế hoạch hoạt động công ích, kiến thiết thị chính, quản lý vận hành và duy tu, bảo dưỡng các lĩnh vực hoạt động của Công ty.
- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc trong việc xây dựng kế hoạch, định mức, các đơn giá trong lĩnh vực hoạt động công ích của Công ty.
- Tổ chức nghiệm thu, thanh quyết toán khối lượng hoạt động công ích. Lập nhật ký thi công, biên bản nghiệm thu, hồ sơ thanh toán, quyết toán khối lượng công ích.
- Tổ chức thi công, giám sát, nghiệm thu và lập các hồ sơ thanh quyết toán các công trình kiến thiết thị chính.
- Quản lý về kỹ thuật các loại tài sản, máy móc, thiết bị, phương tiện chuyên dùng.
- Lập kế hoạch, thực hiện trang bị BHLĐ. Xây dựng kế hoạch an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.
- Phối hợp với các Sở, ngành chuyên môn của tỉnh, thành phố và thị xã trong việc kiểm tra, giám sát, đánh giá tác động môi trường về nước thải, rác thải thuộc trách nhiệm của Công ty.

f) Xí nghiệp Môi trường:

- Thực hiện công tác vệ sinh môi trường; thu gom rác hộ dân, cơ quan, xí nghiệp, trường học, bệnh viện và các khu công nghiệp....

- Tổ chức thực hiện quét rác ban đêm theo khối lượng đặt hàng.
- Thực hiện việc ký kết hợp đồng thu gom rác, thu phí dịch vụ vệ sinh, giá thoát nước.

g) Xí nghiệp Thoát nước:

- Thực hiện công tác quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì hệ thống thoát nước và nhà máy xử lý nước thải thành phố Sóc Trăng.
- Thực hiện nhiệm vụ vận hành, bảo dưỡng, bảo trì trang thiết bị theo kế hoạch và quy trình tác nghiệp.
- Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc khảo sát, đấu nối hệ thống thoát nước thải và giải quyết khiếu nại của khách hàng; bố trí lao động khai thông cống rãnh, các tuyến hẻm bị ngập nghẹt theo yêu cầu.
- Thực hiện các hợp đồng dịch vụ như: sửa chữa lắp đặt đường thoát nước, di dời trụ sở, dịch vụ rút hầm cầu,....

h) Xí nghiệp Công viên - Cây xanh:

- Chăm sóc, quản lý cây xanh đường phố, cây kiểng trên dải phân cách, tiểu đảo vòng xuyên giao thông, công viên, lâm viên, quảng trường, tượng đài, hoa viên... Duy tu, bảo dưỡng vận hành các hồ phun nước nghệ thuật.
- Khảo sát, thiết kế, lập dự toán, thi công các công trình có liên quan đến việc trồng cây xanh, hoa kiểng... Tham gia nghiệm thu và thanh quyết toán công trình.
- Tổ chức sản xuất kinh doanh chậu, cây xanh, hoa kiểng.
- Tổ chức quản lý, xây dựng kế hoạch phát triển vườn ươm theo kế hoạch của Công ty.

i) Xí nghiệp Chiếu sáng công cộng:

- Thực hiện quản lý, vận hành, duy tu hệ thống chiếu sáng công cộng của toàn thành phố.
- Lập kế hoạch, vận hành, kiểm tra, bảo dưỡng, duy tu, sửa chữa và thay thế các thiết bị của hệ thống điện chiếu sáng, đèn trang trí, đèn tín hiệu giao thông, các bảng điện tử theo kế hoạch hàng tháng, quý, năm.
- Khảo sát, thiết kế, lập dự toán, thi công các công trình chiếu sáng, điện dân dụng, điện công nghiệp... Tham gia nghiệm thu, lập hồ sơ thanh quyết toán công trình.
- Thực hiện tốt công tác quản lý vận hành trạm, tủ điện và kiểm tra đèn hư tắt; xử lý kịp thời những sự cố về điện.

j) Xí nghiệp Cơ khí và Xây dựng:

- Thực hiện công tác sửa chữa và thay thế phụ tùng các phương tiện của Công ty.
- Phối hợp với các đơn vị nghiên cứu cải tiến dụng cụ, phương tiện phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tổ chức thực hiện sản xuất gạch tự chèn theo kế hoạch của Công ty.
- Thi công các công trình xây dựng khi được Ban Tổng Giám đốc Công ty giao.

k) Xí nghiệp Quản lý Công trình Đô thị thị xã Vĩnh Châu:

Thực hiện quản lý, vận hành, duy tu hệ thống chiếu sáng công cộng; hệ thống thoát nước; công viên cây xanh; thu phí dịch vụ vệ sinh; thu gom, vận chuyển, xử lý rác và các hoạt động dịch vụ khác trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu.

l) Xí nghiệp Liên hợp xử lý chất thải rắn Sóc Trăng:

- Thực hiện xử lý và phân loại rác; ủ và sản xuất phân hữu cơ; sản xuất hạt nhựa tái chế.
- Vận hành hệ thống điện sản xuất, điện chiếu sáng và các trạm bơm; gia công, sửa chữa các dây chuyền thiết bị liên quan đến cơ khí.
- Tổ chức sắp xếp bãi chôn lấp để xử lý rác thải sinh hoạt và chôn lấp đúng theo quy trình.

m) Ban Quản trang An viên Thiên đường thành phố Sóc Trăng:

- Thực hiện việc tổ chức tang lễ, mai táng, chôn cất, hỏa táng, cải táng, cát táng, xây mộ, chăm sóc mộ, tu sửa mộ, bảo quản, lưu giữ tro cốt và dịch vụ phục vụ việc thăm viếng, tưởng niệm phục vụ nhân dân trên địa bàn thành phố Sóc Trăng và các huyện lân cận.
- Chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh, thảm cỏ, hoa viên tiểu cảnh xung quanh khu vực quản trang và các khu mộ.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

- Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm ngày 08/08/2018:

STT	Họ và tên	Số CMT/Hộ chiếu/ GCNĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % /vốn điều lệ thực góp
1	UBND tỉnh Sóc Trăng		Số 1, Châu Văn Tiếp, Phường 2, Thành phố Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng	2.177.535	38,88%
2	Cty TNHH Cây xanh Công Minh	3800430085	362A, Phú Riêng Đỏ, phường Tân Bình, thị xã Đông Xoài, tỉnh Bình Phước	1.000.000	17,86%
3	Cty TNHH ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa	0900272165	Khu Công nghiệp Minh Đức, xã Minh Đức, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên	1.000.000	17,86%
4	Lâm Hữu Tùng	365734900	44 Hai Bà Trưng, Phường 1, TP Sóc Trăng, Sóc Trăng	619.065	11,05%
	Tổng cộng			4.796.600	85,65%

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 08/08/2018 của CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng

- **Danh sách cổ đông sáng lập:** Không có.

- **Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 08/08/2018**

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	315	5.600.000	100%
1	Tổ chức	05	4.406.635	78,69%
2	Cá nhân	310	1.193.365	21,31%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
1	Tổ chức	0	0	0
2	Cá nhân	0	0	0
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
	Tổng cộng	315	5.600.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 08/08/2018 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty, những công ty mà công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty.

4.1. Công ty mẹ và những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức ĐKGD: Không có.

4.2. Công ty con và những công ty mà tổ chức ĐKGD đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có.

5. Hoạt động kinh doanh

Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng là doanh nghiệp hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực dịch vụ công ích trên địa bàn thành phố Sóc Trăng và các huyện, thị thuộc tỉnh Sóc Trăng, ngoài ra Công ty còn có chức năng thực hiện hoạt động kinh doanh dịch vụ trong và ngoài tỉnh Sóc Trăng, tạo thêm nguồn thu để duy trì, phát triển doanh nghiệp.

5.1. Lĩnh vực hoạt động dịch vụ công ích:

+ **Công tác vệ sinh môi trường:**

Trong năm 2017, Công ty đã thực hiện quét thu gom rác các tuyến đường chính, khu vực chợ của thành phố và thị xã là 4.122,905 ha đạt 104,36% kế hoạch năm, thu gom, vận chuyển và xử lý 68.115,175 tấn rác đạt 134,85% kế hoạch, trong đó phân loại và xử lý rác thải tại Nhà máy

xử lý chất thải rắn (làm phân hữu cơ và tái chế nhựa) là 45.845,375 tấn và xử lý phun hóa chất, diệt ruồi tại bãi rác chôn lấp là 22.269,8 tấn.

Ngoài việc thu gom rác thường xuyên, Công ty thực hiện tổng vệ sinh nhân dịp lễ, tết, hỗ trợ vận chuyển và xử lý rác do các hộ gia đình, cơ quan, đơn vị tổng vệ sinh. Vận động người dân ký kết hợp đồng thu gom rác, mỗi hộ gia đình, hộ kinh doanh phải có thùng chứa rác tạo điều kiện cho người dân ý thức không xả rác bừa bãi, bỏ rác đúng nơi qui định.

+ Công tác thoát nước:

Trong năm 2017, thực hiện nạo vét hệ thống thoát nước trên các tuyến đường với chiều dài 90.253m nương, cống thoát nước các loại và 3.603 hố ga với khối lượng 4.401,53m³ đạt 102,5% kế hoạch năm.

Vận hành nhà máy xử lý nước thải, 10 trạm bơm, 243 hố ga và 10.427m cống bao đảm bảo thu gom và xử lý nước thải, lưu lượng nước qua xử lý 2.560.422m³ nước thải, bình quân 7.122m³/ngày, hạn chế ảnh hưởng môi trường, đạt tỷ lệ: 112,16% kế hoạch. Trong năm, vận hành trạm đã tiết kiệm điện năng 10.300 KW, tương đương số tiền 172 triệu đồng.

Thường xuyên kiểm tra và cải tạo sửa chữa 141 tấm đan và 51,9m nương, cống, rãnh thu nước bị hư sập gây ngập nghẹt trên 21 tuyến đường, đồng thời chủ động thực hiện nạo vét, khai thông đột xuất 06 điểm nóng tại các cửa xả, kênh đầu mối trong mùa mưa và các ngày lễ, tết để hạn chế ngập úng cục bộ, thông thoáng dòng chảy.

+ Công tác quản lý, chăm sóc công viên cây xanh:

Thực hiện quản lý, chăm sóc, duy trì cây xanh đường phố, dây phân cách, công viên, quảng trường, hoa viên, tượng đài, hồ phun nước, bao gồm: tưới nước thâm cỏ, hoa, cây hàng rào: 6.542.688 m² đạt 155,97% kế hoạch; làm cỏ dại, phun thuốc trừ cỏ: 734.541m² đạt 121,16%, duy trì cây tạo hình, cây bóng mát: 118.475 lượt cây, đạt 114,64% kế hoạch.

Phối hợp với các ngành chức năng và Điện lực khống chế chiều cao 187 cây xanh trên một số tuyến đường để không làm ảnh hưởng lưới điện và đảm bảo mỹ quan cũng như sự phát triển của cây xanh.

Khảo sát các trường hợp xin đốn hạ di dời cây xanh để tham mưu cho UBND thành phố giải quyết. Năm 2017 có 48 trường hợp xin đốn hạ, mé nhánh, di dời.

+ Công tác chiếu sáng công cộng:

Thực hiện quản lý, duy tu, bảo dưỡng và vận hành 13.408 bộ đèn các loại, trong năm sửa chữa trên 2.550 ngọn đèn, duy trì 259 trạm chiếu sáng, 35 chốt đèn tín hiệu giao thông, hệ thống đèn trang trí, đạt 100% kế hoạch được giao.

Bố trí công nhân trực nhật, kiểm tra hàng đêm, đề phòng sự cố vào mùa mưa bão, điều chỉnh giờ đóng, mở tắt đèn xen kẽ các tuyến đường khi lưu lượng giao thông giảm đã tiết kiệm điện năng tiêu thụ 683.897 KWH tương đương số tiền 1,257 tỷ đồng. Trong năm đã xử lý 46 sự cố về điện và phát quang cây xanh 486 điểm tại các tuyến đường, thay thế cần đèn, bu lông, u sừ bị rỉ sét để đảm bảo an toàn cho hệ thống điện.

Công ty đã hỗ trợ nhân công lắp điện chiếu sáng cho các hẻm, vật tư do người dân đóng góp. Năm 2017 lắp 40 ngọn đèn cho 10 hẻm, số tiền hỗ trợ gần 32,65 triệu đồng. Theo thống kê của

Công ty, hiện nay thành phố Sóc Trăng có khoảng 327 hẻm, số hẻm có điện chiếu sáng công cộng là 298 hẻm.

+ Công tác hợp đồng lấy rác và thu giá dịch vụ vệ sinh:

Công ty phối hợp với các Phường và Xã khảo sát, lập kế hoạch ký hợp đồng lấy rác hộ dân và thu giá dịch vụ vệ sinh. Năm 2017 kết quả như sau:

Ký hợp đồng lấy rác hộ dân 417/390 hộ đạt 106,92 % kế hoạch, nâng số hộ hợp đồng lấy rác đến 31/12/2017 là 27.979 hộ, trong đó:

- Thành phố Sóc Trăng ký mới hợp đồng: 202/190 hộ, đạt 106,32% kế hoạch, nâng tổng số hợp đồng lấy rác là 24.894 hộ.
- Thị xã Vĩnh Châu ký mới hợp đồng: 215/200 hộ, đạt 107,5% kế hoạch, nâng tổng số hợp đồng lấy rác là 3.085 hộ.

Thu giá dịch vụ vệ sinh là 5.997.369.000/5.972.400.000 đ, đạt 100,42% kế hoạch trong đó:

- Thành phố Sóc Trăng: 5.196.869.000/5.172.360.000đ, đạt 100,47% kế hoạch.
- Thị xã Vĩnh châu: 800.500.000/800.040.000đ, đạt 100,06% kế hoạch.

+ Công tác thu giá dịch vụ thoát nước:

Triển khai thu giá dịch vụ thoát nước theo Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc quy định mức giá dịch vụ thoát nước trên địa bàn TPST giai đoạn 2017 – 2018.

Năm 2017 thu được: 14.516.246.200/9.521.135.520 đồng, đạt 152,46% kế hoạch năm, cụ thể:

- Từ tháng 1/2017 đến tháng 8/2017: thu giá dịch vụ thoát nước theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 23/7/2015 của UBND tỉnh Sóc Trăng, số hộ thu bình quân 15.112 hộ, số tiền: 7.033.022.400 đồng.
- Từ tháng 9/2017 Công ty triển khai thu theo Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh Sóc Trăng. Kết quả số hộ thu bình quân là 35.660 hộ, số tiền: 7.483.223.800 đồng.

5.2. Doanh thu thuần qua các năm

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016		Giai đoạn 01/01/2017 – 07/01/2018		Giai đoạn 08/01/2018 – 30/09/2018	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Doanh thu thuần	136.034	100%	130.960	100%	63.096	100%
- DT hoạt động công ích	89.303	65,65%	79.087	60,39%	56.889	90,16%

Chỉ tiêu	Năm 2016		Giai đoạn 01/01/2017 – 07/01/2018		Giai đoạn 08/01/2018 – 30/09/2018	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
- DT cung cấp dịch vụ kinh doanh	5.186	3,81%	5.815%	4,44%	6.207	9,84%
- DT công trình	41.545	30,54%	46.058	35,17%	0	0%
Tổng cộng	136.034	100%	130.960	100%	63.096	100%

Nguồn: BCTC kiểm toán Giai đoạn 01/01/2017 – 07/01/2018 của Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Sóc Trăng và BCTC Giai đoạn 08/01/2018 – 30/9/2018 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

5.3. Lợi nhuận gộp qua các năm

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016		Giai đoạn 01/01/2017- 07/01/2018		Giai đoạn 08/01/2018- 30/09/2018	
	Giá trị	Tỷ trọng/DTT	Giá trị	Tỷ trọng/DTT	Giá trị	Tỷ trọng/DTT
LN gộp từ hoạt động kinh doanh	24.658	18,12%	26.150	19,97%	14.855	23,54%
Tổng cộng	24.658	18,12%	26.150	19,97%	14.855	23,54%

Nguồn: BCTC kiểm toán Giai đoạn 01/01/2017 – 07/01/2018 của Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Tỉnh Sóc Trăng và BCTC tự lập Giai đoạn 08/01/2018-30/09/2018 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Giai đoạn 01/01/2017 – 07/01/2018	% tăng giảm (*)	Giai đoạn 08/01/2018 – 30/09/2018
Tổng giá trị tài sản	133.005	194.346	-	163.850
Vốn chủ sở hữu	61.419	65.633	-	59.816

Chỉ tiêu	Năm 2016	Giai đoạn 01/01/2017 – 07/01/2018	% tăng giảm (*)	Giai đoạn 08/01/2018 – 30/09/2018
Doanh thu thuần	136.034	130.960	-	63.096
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7.820	11.670	-	3.997
Lợi nhuận khác	6.783	1.683	-	(181)
Lợi nhuận trước thuế	14.603	13.354	-	3.816
Lợi nhuận sau thuế	12.135	11.825	-	3.816
Giá trị sổ sách (đồng)	-	-	-	10.681

Nguồn: BCTC kiểm toán Giai đoạn 01/01/2017 – 07/01/2018 của Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Tỉnh Sóc Trăng và BCTC Giai đoạn 08/01/2018 – 30/9/2018 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

(*) Do hai giai đoạn tài chính năm 2016 và Giai đoạn 01/01/2017 – 08/01/2018 khác nhau nên không so sánh số liệu giữa hai giai đoạn này.

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

- Vị thế của Công ty trong ngành:

Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng là một trong số ít các Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực dịch vụ công ích tại địa bàn Tỉnh Sóc Trăng. Với xuất phát là doanh nghiệp nhà nước nên việc tiếp cận với người dân thông qua các dịch vụ công ích tại địa bàn của Tỉnh là tương đối thuận lợi.

Trên địa bàn thành phố hiện nay có một số doanh nghiệp cùng hoạt động lĩnh vực với Công ty. So sánh với các công ty trên, Công ty là đơn vị có bề dày hoạt động trên 20 năm trong lĩnh vực môi trường, chiếu sáng, cây xanh, thoát nước, thực hiện đa dạng các loại hình dịch vụ công ích. Đây là những lợi thế của Công ty đối với các công ty khác.

Với giá cả cạnh tranh và chất lượng dịch vụ của Công ty trong các năm vừa qua luôn đạt mức tốt, điều này là một trong những lợi thế của doanh nghiệp trong việc tiếp tục phát huy và mở rộng hoạt động kinh doanh của mình.

Bên cạnh đó, với kinh nghiệm và tinh thần trách nhiệm trong công tác quản lý, cải tiến và bố trí sắp xếp lượng lao động phù hợp, thực hiện quy trình lao động một cách khoa học, với lực lượng lao động có chuyên môn, tay nghề, thâm niên; tiết kiệm chi phí, đầu tư phương tiện, thiết bị chuyên dùng, hiện đại... đáp ứng các yêu cầu xã hội cũng như những thách thức với xu hướng ngày càng phát triển của thành phố trong tương lai.

Khi quy mô thành phố mở rộng, tăng dân số, phát triển các khu đô thị, khu dân cư, hệ thống hạ tầng được nâng cấp,... thì khối lượng công việc như vệ sinh môi trường, nhà máy, xí nghiệp sẽ

tăng lên, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Triển vọng phát triển của ngành:

Khi nền kinh tế phát triển thì chất lượng cuộc sống và môi trường sống luôn được người dân quan tâm, đặc biệt là các dịch vụ liên quan đến cuộc sống hàng ngày như hệ thống thu gom rác thải, thoát nước, chiếu sáng công cộng, công viên cây xanh....

Không những vậy, ngày càng có nhiều người quan tâm hơn đến dịch vụ Công viên nghĩa trang, đây là một loại hình dịch vụ mới và thu hút được sự quan tâm của người dân.

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế và cùng với nhu cầu ngày càng tăng của người dân thì triển vọng phát triển của lĩnh vực công ích là tương đối khả quan.

8. Chính sách đối với người lao động

- Số lượng người lao động trong Công ty tính đến thời điểm 30/09/2018 là: 403 người.

Cơ cấu lao động phân theo trình độ, thời hạn ký hợp đồng:

STT	Cơ cấu lao động	Số lượng	Tỷ trọng
	Phân theo trình độ	403	100%
1	Trên Đại học	05	0,69
2	Đại học	97	24,71
3	Cao đẳng và Trung cấp	40	10,07
4	Khác (có kinh nghiệm tay nghề)	261	64,53
	Phân theo thời hạn ký hợp đồng	403	100%
1	Không thời hạn	346	93,82
2	Trên 1 năm	41	5,26
3	Dưới 1 năm	16	0,92

Nguồn: Công ty Cổ phần Công Trình Đô Thị Sóc Trăng

- Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp:

Công ty thực hiện đúng và đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động như: Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong năm 2017 với tổng số tiền: 7.130.311.734 đồng và các chế độ phụ cấp theo ngành. Công ty luôn quan tâm, chăm lo đời sống và cải thiện điều kiện làm việc của người lao động.

Ngoài ra, đối với các công nhân trực tiếp tham gia làm việc trực tiếp sẽ được Công ty trang bị trang phục, bảo hộ lao động đầy đủ.

Hàng năm Công ty tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ cán bộ công nhân viên của Công ty cũng như thực hiện các hoạt động thăm hỏi đối với các cán bộ công nhân viên ốm đau, tại nạn, trợ cấp thai sản, nghỉ việc... theo đúng quy định.

- Mức lương bình quân của Công ty qua các năm:

Mức lương bình quân	Số tiền (đồng/tháng)
2015	6.535.562
2016	5.464.675
2017	5.295.631

Nguồn: Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

9. Chính sách cổ tức

Trước thời điểm 08/01/2018, Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng vẫn hoạt động dưới mô hình Công ty TNHH và do Ủy ban Nhân dân tỉnh Sóc Trăng nắm giữ nên Công ty không thực hiện chia cổ tức.

Khi hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần thì công ty thực hiện trả cổ tức cho cổ đông từ lợi nhuận sau thuế giữ lại. Tỷ lệ cổ tức sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ trên đề xuất của Hội đồng quản trị và kế hoạch, chiến lược đầu tư kinh doanh của công ty.

10. Tình hình tài chính

10.1. Các chỉ tiêu cơ bản (trong năm gần nhất):

- Trích khấu hao TSCĐ: Công ty thực hiện trích khấu hao theo Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính.

Số năm thực hiện khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

Loại tài sản	Thời gian khấu hao
Nhà cửa vật kiến trúc	10-33 năm
Máy móc thiết bị	3-10 năm
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10-33 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3-10 năm
Súc vật, vườn cây lâu năm	10-33 năm
Tài sản cố định khác	10-33 năm

- **Thanh toán các khoản nợ đến hạn:** Căn cứ vào báo cáo tài chính đã kiểm toán kết thúc ngày 31/12/2017, Công ty đã thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ đến hạn.

- **Các khoản phải nộp theo luật định:** Công ty đã nộp đầy đủ và đúng hạn các khoản phải nộp theo luật định.

Số dư thuế các khoản phải nộp Nhà nước tại thời điểm 31/12/2016, 07/01/2018 và 30/09/2018 như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016	07/01/2018	30/09/2018
1	Thuế GTGT	2.874.770.273	3.759.342.215	1.207.190.242
2	Thuế TNDN	2.467.526.044	(270.412.212)	-
3	Thuế nhà đất	-	-	-
4	Tiền sử dụng đất	9.213.903.600	9.213.903.600	9.213.903.600
5	Thuế môn bài			
6	Thuế TNCN	(26.829.946)	11.312.580	21.310.663
	Tổng cộng	14.529.369.971	12.714.146.183	10.442.404.505

Nguồn: BCTC kiểm toán Giai đoạn 01/01/2017 – 08/01/2018 của Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Tỉnh Sóc Trăng và BCTC Giai đoạn 08/01/2018 – 30/9/2018 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

- Tổng dư nợ vay

Các khoản nợ vay ngắn hạn của Công ty tại các thời điểm 31/12/2016, 07/01/2018 và 30/09/2018:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	07/01/2018	30/09/2018
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	4.800	8.017	20.782
- Vay Ngân hàng Vietinbank	1.000	7.175	11.638
- Vay Ngân hàng Vietcombank	3.800	0	0
- Vay Ngân hàng LienVietPostbank	0	842	9.144
Tổng cộng	4.800	8.017	20.782

Nguồn: BCTC kiểm toán Giai đoạn 01/01/2017 – 08/01/2018 của Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Tỉnh Sóc Trăng và BCTC giai đoạn 08/01/2018 – 30/9/2018 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

Các khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn: Không có

- Tình hình công nợ hiện nay

Các khoản phải thu

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016	07/01/2018	30/09/2018
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	49.760	59.136	71.330
1	Phải thu khách hàng	32.488	30.336	40.327
2	Trả trước cho người bán	10.025	21.509	24.203
3	Các khoản phải thu khác	7.247	7.291	6.800
II	Các khoản phải thu dài hạn	0	0	0
	Tổng cộng	49.760	59.136	71.330

Nguồn: BCTC kiểm toán Giai đoạn 01/01/2017 – 08/01/2018 của Công ty TNHH MTV Công Trình Đô Thị Sóc Trăng và BCTC Giai đoạn 08/01/2018 – 30/9/2018 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

Các khoản phải trả

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016	07/01/2018	30/09/2018
I	Nợ ngắn hạn	71.586	128.713	104.034
1	Phải trả người bán ngắn hạn	25.595	22.631	6.526
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	10.090	18.931	46.983
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14.556	12.985	10.442
4	Phải trả người lao động	7.012	5.144	3.897
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	-	-	4.729
6	Doanh thu chưa thực hiện	-	256	402
7	Phải trả ngắn hạn khác	3.254	55.836	10.061
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	4.800	8.017	20.782
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.279	4.913	212

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016	07/01/2018	30/09/2018
II	Các khoản phải trả dài hạn	0	0	0
	Tổng cộng	71.586	128.713	104.034

Nguồn: BCTC kiểm toán Giai đoạn 01/01/2017 – 08/01/2018 của Công ty TNHH MTV Công Trình Đô Thị Sóc Trăng và BCTC tự lập 9 tháng đầu năm 2018 của Công ty Cổ phần Công Trình Đô Thị Sóc Trăng

- Đầu tư tài chính ngắn hạn

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016	07/01/2018	30/09/2018
1	Tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng	9.210	7.175	7.536
1.1	Tại Ngân hàng Vietcombank	3.966	-	-
1.2	Tại Ngân hàng Vietinbank	5.243	7.175	7.536
2	Các khoản đầu tư khác	-	-	-
	Tổng cộng	9.210	7.175	7.536

Nguồn: BCTC kiểm toán Giai đoạn 01/01/2017 – 08/01/2018 của Công ty TNHH MTV Công Trình Đô Thị Sóc Trăng và BCTC Giai đoạn 08/01/2018 – 30/9/2018 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

- Đầu tư tài chính dài hạn

Công ty không có khoản đầu tư tài chính dài hạn.

10.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2016	Giai đoạn 01/01/2017 – 08/01/2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	0,89	0,94
+ Hệ số thanh toán nhanh:	0,85	0,92
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	53,82%	66,22%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	116,55%	196,11%

3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho	-	-
+ Doanh thu thuần/Tổng TS bình quân	1,11	0,8
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	8,92%	9,03%
+ Hệ số LNST/ Vốn CSH bình quân	18,82%	18,46%
+ Hệ số LNST/Tổng TS bình quân	9,90%	7,27%
+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	5,74%	8,91%

Nguồn: BCTC kiểm toán Giai đoạn 01/01/2017 đến giai đoạn 07/01/2018 của Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng

11. Tài sản

- Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 07/01/2018.

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	GTCL	%GTCL/NG
1	Nhà cửa vật kiến trúc	15.526	13.099	84,37%
2	Máy móc thiết bị	1.144	780	68,18%
3	Phương tiện vận tải truyền dẫn	29.060	15.005	51,63%
	Tổng cộng	45.730	28.884	63,16%

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2017 đến 07/01/2018 của Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Tỉnh Sóc Trăng

- Tài sản cố định vô hình tính đến thời điểm 07/01/2018

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	GTCL	%GTCL/NG
1	Quyền sử dụng đất	9.214	9.214	100%
	Tổng cộng	9.214	9.214	100%

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2017 đến 07/01/2018 của Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Tỉnh Sóc Trăng.

- Xây dựng cơ bản dở dang dài hạn tại các thời điểm 31/12/2016 và 07/01/2018.

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	07/01/2018
Xây dựng An viên thiên đường	26.214	-

Xây dựng khu lâm viên	201	-
Trụ sở xí nghiệp môi trường	-	143
Trụ sở nhà quản lý vườn ươm	-	1.041
Tổng cộng	26.415	1.184

Nguồn: BCTC kiểm toán Giai đoạn 01/01/2017 đến 07/01/2018 của Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Tỉnh Sóc Trăng

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.

Đơn vị tính: triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2018		Năm 2019	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2017	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2018
Vốn điều lệ	56.000	-	56.000	-
Doanh thu thuần	110.490	(15,64%)	131.264	18,8%
Lợi nhuận sau thuế	6.924	(32,58%)	8.657	25,03%
Tỷ lệ LNST/DTT	6,27%	-	6,59%	5,10%
Tỷ lệ LNST/VDL	12,36%	-	15,46%	25,08%
Cổ tức	8%	-	8,5%	0,5%

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018 và Kế hoạch sau cổ phần hóa

- Những căn cứ để đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh

Kế hoạch doanh thu sản xuất kinh doanh năm 2018 được thực hiện trên cơ sở kế thừa, phát huy thế mạnh ngành nghề kinh doanh hiện có về hoạt động công ích, công trình và dịch vụ của Công ty.

+ Về hoạt động công ích, Công ty được Nhà nước đặt hàng khối lượng công ích năm 2018 trên các lĩnh vực cây xanh, chiếu sáng, môi trường, thoát nước của thành phố Sóc Trăng và thị xã Vĩnh Châu theo hợp đồng số 01, 02, 03/HĐ-DVCIĐT với tổng giá trị là 55.831 triệu đồng, trong đó công tác chiếu sáng là 16.225 triệu đồng, công tác cây xanh là 7.700 triệu đồng, công tác thoát nước là 6.159 triệu đồng, công tác vệ sinh môi trường là 25.747 triệu đồng. Đồng thời được giao quản lý, vận hành Nhà máy xử lý chất thải rắn và Nhà máy xử lý nước thải với kinh phí vận hành xử lý là 23.017 triệu đồng từ nguồn thu tiền thoát nước và tiền dịch vụ vệ sinh.

+ Về hoạt động kinh doanh dịch vụ, trong năm 2018 Công ty thực hiện thi công xây dựng các công trình kỹ thuật hạ tầng, chỉnh trang đô thị, điện chiếu sáng, công viên cây xanh và các dịch vụ như lấy rác, rút hầm cầu, bán gạch vỉa hè... với giá trị 31.643 triệu đồng.

Ngoài ra, Công ty đã đưa vào khai thác Nghĩa trang An viên Thiên đường với giá trị khai thác dự kiến năm 2018 là 1.818 triệu đồng. Đây là một tiềm năng lớn trong chiến lược tăng doanh thu của Công ty với công viên nghĩa trang hiện đại gồm các dịch vụ cải táng, mộ táng và chăm sóc mộ phần chuyên nghiệp, thân thiện với môi trường, nhanh chóng sẽ thu hút nhiều khách hàng.

Đánh giá kết quả đến thời điểm hiện tại so với kế hoạch cả năm

+ Về công tác Vệ sinh môi trường 11 tháng đầu năm: doanh thu 20.558 triệu đồng đạt 80% kế hoạch năm 2018.

+ Về công tác Thoát nước 11 tháng đầu năm: doanh thu 6.007 triệu đồng đạt 87% kế hoạch năm 2018.

+ Về công tác Cây xanh 11 tháng đầu năm: doanh thu 6.926 triệu đồng đạt 90% kế hoạch năm 2018.

+ Về công tác Chiếu sáng 11 tháng đầu năm: doanh thu 14.055 triệu đồng đạt 87% kế hoạch năm 2018.

+ Về công tác Vận hành nhà máy xử lý nước thải 11 tháng đầu năm: doanh thu 7.204 triệu đồng đạt 85% kế hoạch năm 2018.

+ Về Công tác Vận hành nhà máy xử lý chất thải rắn 11 tháng đầu năm: doanh thu 13.473 triệu đồng đạt 93% kế hoạch năm 2018.

+ Về hoạt động kinh doanh dịch vụ 11 tháng đầu năm: doanh thu 7.590 triệu đồng đạt 24% kế hoạch năm 2018.

Tính đến hết 30/11/2018, công ty đã đạt được 4.974.197.204 đồng lợi nhuận và đạt 62,39% kế hoạch lợi nhuận của năm 2018.

- Kế hoạch tăng vốn điều lệ: Không có.

13. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

- Tiếp tục xây dựng và phát triển Công ty là doanh nghiệp mạnh trong lĩnh vực dịch vụ công ích đô thị, lấy hiệu quả kinh tế là thước đo cho sự phát triển ổn định và bền vững. Duy trì và phát triển sản phẩm dịch vụ công ích đô thị gồm vệ sinh môi trường, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đô thị, đồng thời mở rộng hoạt động kinh doanh dịch vụ, tư vấn thiết kế và thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị nhằm tối đa hóa lợi nhuận, nâng cao giá trị Công ty, bảo toàn và phát triển vốn.

- Tập trung trí tuệ và sức lực đẩy lùi khó khăn, nắm bắt thời cơ, đổi mới nhận thức, chấn chỉnh tổ chức, khai thác tối đa các nguồn vốn, mạnh dạn đầu tư thiết bị, con người, ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất kinh doanh; xây dựng Công ty trở thành một doanh nghiệp phát triển mạnh trong lĩnh vực vệ sinh môi trường, chiếu sáng, cây xanh, thoát nước.

- Với ưu thế về trang thiết bị, đội ngũ cán bộ, công nhân có trình độ chuyên môn kỹ thuật tay nghề và kinh nghiệm, Công ty tiếp tục mở rộng địa bàn hoạt động đến các huyện thị trong tỉnh; nghiên cứu phát triển thêm các sản phẩm mới, đặc biệt là các sản phẩm mà Công ty đang thực hiện trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường mở rộng thiết kế, thi công xây dựng các công trình thuộc lĩnh vực môi trường, chiếu sáng, cây xanh, thoát nước theo chuyên ngành Công ty đang thực hiện.
- Đẩy mạnh các hoạt động về tiếp thị nhằm quảng bá thương hiệu và các sản phẩm của Công ty trên thị trường. Thực hiện tốt chính sách chất lượng đối với khách hàng để duy trì và phát triển thương hiệu, thị phần. Phát huy mọi nguồn lực, đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, liên doanh, liên kết với các đối tác để tiếp cận thị trường, phát triển rộng lớn hơn.
- Đào tạo đội ngũ cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty; quản lý chặt chẽ chi phí, đảm bảo sử dụng nguồn vốn có hiệu quả; nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo phát triển liên tục, ổn định, vững chắc.
- Đầu tư dự án xử lý chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại) tại khu xử lý rác thải thành phố Sóc Trăng và các vùng lân cận tỉnh Sóc Trăng với tổng mức đầu tư là trên 30 tỷ đồng, diện tích đất là 3,81 ha, được sử dụng trong khu đất thuộc dự án nhà máy xử lý chất thải rắn, với công suất thiết kế 500 tấn/ngày để xử lý chất thải công nghiệp nguy hại và không nguy hại cho các cụm, khu công nghiệp, nhà máy nhiệt điện của tỉnh Sóc Trăng và các tỉnh trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, thời gian triển khai thực hiện năm 2018.
- Dự án An viên Thiên đường Sóc Trăng với tổng mức đầu tư là 93.375.901.990 đồng, diện tích đất 193.628,8 m². Địa điểm tại xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Mục đích là phục vụ nhu cầu mai táng của nhân dân thành phố Sóc Trăng và các huyện lân cận trong tỉnh, giảm thiểu tác động môi trường.
- Đầu tư xây dựng cơ sở kinh doanh xăng dầu vừa phục vụ các hoạt động của Công ty và bán ra thị trường.
- Tiếp tục đầu tư trang thiết bị chuyên ngành phục vụ công ích cho Công ty; mở rộng mạng lưới hoạt động, thành lập 02 Công ty con để khai thác hoạt động công ích, hoạt động môi trường ở Vĩnh Châu và mở rộng ngành nghề kinh doanh về lĩnh vực xây dựng.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng: Không có.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty: Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lâm Hữu Tùng	Chủ tịch HĐQT	Điều hành
2	Trần Quốc Sở	Thành viên	Không điều hành
3	Đào Mạnh Hùng	Thành viên	Không điều hành
4	Nguyễn Đức Khôi	Thành viên	Điều hành
5	Lê Thị Hòa	Thành viên	Không điều hành

1.1 Ông Lâm Hữu Tùng – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **Lâm Hữu Tùng**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 15/02/1960
- Nơi sinh: Ninh Thạnh Lợi, Hồng Dân, Bạc Liêu
- Quê quán: Ninh Thạnh Lợi, Hồng Dân, Bạc Liêu
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 365734900
- Cấp ngày: 09/5/2005
- Nơi cấp: Công an tỉnh Sóc Trăng
- Địa chỉ thường trú: Số 44 Hai Bà Trưng, phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan: (0299) 3 822.354
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
01/1974 - 04/1975	Chiến sĩ DBộ, Trường Thiếu Sinh Quân, Cục Hậu Cần, Quân khu 9
05/1975 - 04/1976	Học viên, Trường Thiếu Sinh Quân, Cục Hậu Cần, Quân khu 9

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
05/1976 - 12/1978	Học viên, Trường Bổ túc Văn hóa Công nông tỉnh Hậu Giang
01/1979 - 10/1982	Chiến sĩ Công an Biên phòng tỉnh Hậu Giang
11/1982 - 08/1986	Cán bộ phụ trách văn phòng xã ủy, Phó Chủ nhiệm HTX, Bí thư xã đoàn xã Đông Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang
09/1986 - 08/1987	Phụ trách thống kê, Phòng Kế hoạch Sở Thủy sản, Hậu Giang
09/1987 - 03/1988	Trưởng ban Công trình Xây dựng Dự án Xây dựng trụ sở làm việc và Xưởng sản xuất xí nghiệp COLUSO
04/1988 - 04/1991	Phó Giám đốc, Xí nghiệp Sản xuất và Chế biến thực phẩm thị xã Sóc Trăng, tỉnh Hậu Giang
5/1991 - 3/1993	Học Cao cấp chính trị tại trường Nguyễn Ái Quốc Khu vực II tại TP. Hồ Chí Minh
04/1993 - 04/1997	Phó Giám đốc Công ty Quản lý Công trình Đô thị thị xã Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
05/1997 - 6/2010	Giám đốc Công ty Công trình Đô thị Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
7/2010 - 02/2015	Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
3/2015 - 07/01/2018	Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
08/01/2018 đến nay	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần sở hữu hiện nay tại Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng: 1.707.833 cổ phần, chiếm 30,50% vốn điều lệ của Công ty.
 - + Đại diện sở hữu: 1.088.768 cổ phần, chiếm 19,44 % vốn điều lệ (đại diện cho UBND tỉnh Sóc Trăng).
 - + Cá nhân sở hữu: 619.065 cổ phần, chiếm 11,05% vốn điều lệ.
- Số cổ phần sở hữu tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 3.200 cổ phần.

STT	Quan hệ	Họ và tên	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu
1	Em ruột	Lâm Thanh Trường	365104057	30/9/2015	Sóc Trăng	3.200

- Số cổ phần sở hữu tại tổ chức khác: Không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

1.2 Ông Trần Quốc Sở - Thành viên HĐQT

- Họ và tên: **Trần Quốc Sở**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 27/8/1962
- Nơi sinh: Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
- Quê quán: Phú Tâm, Châu Thành, Sóc Trăng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 365586604
- Cấp ngày: 02/11/2015
- Nơi cấp: Công an tỉnh Sóc Trăng
- Địa chỉ thường trú: Số 30 Trần Bình Trọng, Phường 2, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan: (0299)3 822.320
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy nông, Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Tài chính Kế toán.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
12/1983 - 3/1988	Cán bộ Phòng Nông Lâm nghiệp thị xã Sóc Trăng
4/1988 - 6/1992	Cán bộ Tổng đội Thanh niên xung phong thị xã Sóc Trăng
7/1992 - 01/1995	Cán bộ Sở Tài chính Vật giá tỉnh Sóc Trăng

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
02/1995 - 4/1996	Phó trưởng phòng Đầu tư, Cục Đầu tư Phát triển tỉnh Sóc Trăng
5/1996 - 12/1999	Phó trưởng phòng Vật giá, Sở Tài chính Vật giá tỉnh Sóc Trăng
01/2000 - 6/2002	Quyền Trưởng phòng Đầu tư, Sở Tài chính Vật giá tỉnh Sóc Trăng
7/2002 - 11/2012	Trưởng phòng Đầu tư, Sở Tài chính Vật giá tỉnh Sóc Trăng
12/2012 – 12/2017	Phó Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng
01/2018 đến nay	Phó Giám đốc Sở Tài chính, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Phó Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng.
- Số cổ phần sở hữu hiện nay tại Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng: 1.088.767 cổ phần, chiếm 19,44 % vốn điều lệ của Công ty.
 - + Đại diện sở hữu: 1.088.767 cổ phần, chiếm 19,44 % vốn điều lệ (đại diện cho UBND tỉnh Sóc Trăng).
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.
- Số cổ phần sở hữu tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần.
- Số cổ phần sở hữu tại tổ chức khác: Không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

1.3 Ông Đào Mạnh Hùng – Thành viên HĐQT

- Họ và tên: **Đào Mạnh Hùng**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 10/11/1955
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quê quán: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 001055003913

- Cấp ngày: 18/12/2015
- Nơi cấp: Cục CSDKQL Cư trú và DLQG về dân cư
- Địa chỉ thường trú: Số 11, Tổ 1, Phường Láng Hạ, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan: (024)3.7734553
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1973 - 1981	Phục vụ trong Quân đội
1982 - 1989	Công tác tại Sở Thương Mại Hà Nội
1990 - 1995	Cửa hàng trưởng Kinh doanh Tổng hợp – Công ty Dịch vụ Tổng hợp Hà Nội – Sở Công Nghiệp
1996 - nay	Tổng Giám đốc, Công ty TNHH Thương mại và Thiết bị Môi trường Hiệp Hòa
2000 - nay	Tổng Giám đốc, Công ty TNHH Ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa
01/2018 – nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Tổng Giám đốc Công ty TNHH Ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa, Tổng Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Thiết bị Môi trường Hiệp Hòa.
- Số cổ phần sở hữu hiện nay tại Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng: 1.000.000 cổ phần, chiếm 17,86% vốn điều lệ của Công ty.
 - + Đại diện sở hữu: 1.000.000 cổ phần, chiếm 17,86 % vốn điều lệ (đại diện cho Công ty Công ty TNHH Ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa).
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần sở hữu tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần.
- Số cổ phần sở hữu tại tổ chức khác: Không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

1.4. Ông Nguyễn Đức Khôi – Thành viên HĐQT

- Họ và tên: **Nguyễn Đức Khôi**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 04/01/1961
- Nơi sinh: An Thịnh, Lương Tài, Bắc Ninh
- Quê quán: An Thịnh, Lương Tài, Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 365831423
- Cấp ngày: 03/5/2007
- Nơi cấp: Công an tỉnh Sóc Trăng
- Địa chỉ thường trú: Số 865 Đường Trần Hưng Đạo, Khóm 1, Phường 10, Thành phố Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng.
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan: (0299)3 822.354
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính Kế toán Thương nghiệp
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1983 - 1992	Phó phòng Kế toán Công ty Thương nghiệp huyện Kế Sách
1993 - 1995	Kế toán trưởng Công ty SXKD Vật liệu Xây dựng Sóc Trăng
1996 - 1999	Trưởng phòng nghiệp vụ Cục Quản lý vốn và tài sản nhà nước tỉnh Sóc Trăng
2000 - 2006	Phó trưởng phòng Tài chính Doanh nghiệp Sở Tài chính Sóc Trăng
2007 - 2011	Trưởng phòng Tài chính Doanh nghiệp Sở Tài chính Sóc Trăng
2012 - 2017	Kiểm soát viên chuyên trách Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
01/2018 đến nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần sở hữu hiện nay tại Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng: 5.200 cổ phần, chiếm 0,09% vốn điều lệ của Công ty.
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.
 - + Cá nhân sở hữu: 5.200 cổ phần, chiếm 0,09% vốn điều lệ.
- Số cổ phần sở hữu tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần.
- Số cổ phần sở hữu tại tổ chức khác: Không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

1.5. Bà Lê Thị Hòa – Thành viên HĐQT

- Họ và tên: **Lê Thị Hòa**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 15/04/1983
- Nơi sinh: Nam Định
- Quê quán: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 285756126
- Cấp ngày: 15/12/2015
- Nơi cấp: Công an Bình Phước
- Địa chỉ thường trú: Tổ 4, khu phố Phú Cường, phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan: (0271)3.881.407
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
2006 - 2010	Quản lý nhân sự, Công ty TNHH world tec vina
2010 - 02/2016	Quản lý hành chính nhân sự, Giám đốc đại diện pháp luật Công ty TNHH Cây xanh Công Minh
26/02/2016 đến nay	Giám đốc đại diện pháp luật Công ty TNHH Cây xanh Công Minh
01/2018 – nay	Giám đốc đại diện pháp luật Công ty TNHH Cây xanh Công Minh, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Giám đốc đại diện pháp luật Công ty TNHH Cây xanh Công Minh.
- Số cổ phần sở hữu hiện nay tại Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng: 1.000.000 cổ phần, chiếm 17,86% vốn điều lệ của Công ty.
 - + Đại diện sở hữu: 1.000.000 cổ phần, chiếm 17,86% vốn điều lệ (đại diện cho Công ty TNHH Cây xanh Công Minh).
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần sở hữu tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần.
- Số cổ phần sở hữu tại tổ chức khác: Không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

2. Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Võ Thị Phương Ngân	Trưởng ban kiểm soát
2	Trần Tuyết Nương	Thành viên
3	Huỳnh Thị Thùy Trang	Thành viên

2.1 Bà Võ Thị Phương Ngân – Trưởng Ban Kiểm soát

- Họ và tên: **Võ Thị Phương Ngân**

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 10/4/1990
- Nơi sinh: Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
- Quê quán: Tân Long, Ngã Năm, Sóc Trăng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 365736269
- Cấp ngày: 28/02/2012
- Nơi cấp: Công an tỉnh Sóc Trăng
- Địa chỉ thường trú: Số 14 Vành Đai, Phường 6, TP. Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng.
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan: (0299)3 822.354
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Đại học Luật
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
8/2012 - 12/2017	Nhân viên Kế toán, Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
01/2018 đến nay	Trưởng ban kiểm soát, Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Trưởng ban kiểm soát.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần sở hữu hiện nay tại Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng: 400 cổ phần, chiếm 0,007% vốn điều lệ của Công ty.
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.
 - + Cá nhân sở hữu: 400 cổ phần, chiếm 0,007% vốn điều lệ.
- Số cổ phần sở hữu tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần.
- Số cổ phần sở hữu tại tổ chức khác : Không.
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành : Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không.

2.2 Bà Trần Tuyết Nương – Thành viên Ban Kiểm soát

- Họ và tên: **Trần Tuyết Nương**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 24/10/1991
- Nơi sinh: Sóc Trăng
- Quê quán: Châu Thới, Vĩnh Lợi, Bạc Liêu
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 365912413
- Cấp ngày: 26/10/2010
- Nơi cấp: Công an tỉnh Sóc Trăng
- Địa chỉ thường trú: Số 91A Trần Quốc Toản, khóm 6, phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan: (0299)6 296.666
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
7/2014 - 5/2015	Nhân viên Kế toán, Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng
10/2015 - 12/2017	Nhân viên Phòng Đầu tư - Xây dựng, Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
01/2018 đến nay	Nhân viên phòng Đầu tư - Xây dựng, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Nhân viên phòng Đầu tư - Xây dựng, Thành viên Ban kiểm soát.

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không.

- Số cổ phần sở hữu hiện nay tại Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng: 21.100 cổ phần, chiếm 0,38% vốn điều lệ của Công ty.

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 21.100 cổ phần, chiếm 0,38% vốn điều lệ.

- Số cổ phần sở hữu tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần.

- Số cổ phần sở hữu tại tổ chức khác : Không.
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành : Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không.

2.3 Bà Huỳnh Thị Thùy Trang – Thành viên Ban Kiểm soát

- Họ và tên: **Huỳnh Thị Thùy Trang**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 28/3/1984
- Nơi sinh: Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
- Quê quán: Phường 1, Tp. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 365537314
- Cấp ngày: 25/12/2008
- Nơi cấp: Công an tỉnh Sóc Trăng
- Địa chỉ thường trú: 46/19/14 Trương Công Định, khóm 6, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan: (0299)3 825.900
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
11/2006 - 8/2011	Nhân viên Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
9/2011 - 6/2014	Nhân viên Phòng Kỹ thuật, Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
07/2014 - 12/2017	Nhân viên Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
01/2018 đến nay	Nhân viên Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Thành viên Ban kiểm soát

	Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng
--	---

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Nhân viên Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Thành viên Ban kiểm soát.

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không.

- Số cổ phần sở hữu hiện nay tại Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng: 4.000 cổ phần, chiếm 0,07% vốn điều lệ của Công ty.

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 4.000 cổ phần, chiếm 0,07% vốn điều lệ.

- Số cổ phần sở hữu tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 6.100 cổ phần, chiếm 0,11% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

STT	Quan hệ	Họ và tên	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu
1	Chồng	Huỳnh Tuấn Anh	365313847	04/11/2013	Sóc Trăng	6.100

- Số cổ phần sở hữu tại tổ chức khác : Không.

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không.

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành : Không.

- Hành vi vi phạm pháp luật : Không.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không.

3. Ban Tổng Giám đốc

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lâm Hữu Tùng	Tổng Giám đốc	Điều hành
2	Vương Văn Việt	Phó Tổng Giám đốc	Điều hành
3	Đoàn Thị Bích Nga	Phó Tổng Giám đốc	Điều hành
4	Đặng Thanh Bình	Phó Tổng Giám đốc	Điều hành
5	Nguyễn Đức Khôi	Phó Tổng Giám đốc	Điều hành

3.1 Ông Lâm Hữu Tùng – Tổng Giám đốc

Đã trình bày tại phần 1.1 Phần II

3.2 Ông Vương Văn Việt – Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **W**ương Văn Việt

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 10/4/1959
- Nơi sinh: Thị xã Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng
- Quê quán: Vĩnh Phước, Vĩnh Châu, Sóc Trăng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 365527594
- Cấp ngày: 17/4/2015
- Nơi cấp: Công an tỉnh Sóc Trăng
- Địa chỉ thường trú: Số 174/56C Đường 30/4, Thành phố Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng.
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan: (0299)3 822.354
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học Luật
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
3/1982 - 10/1994	Bảo vệ Bến xe, Công ty Giao thông Vận tải, Thị xã Sóc Trăng
11/1994 - 4/1997	Phó ban điều hành Công ty Giao thông Vận tải, Thị xã Sóc Trăng,
5/1997 - 6/2010	Phó Giám đốc, Công ty Công trình Đô thị Sóc Trăng
7/2010 - 02/2015	Phó Giám đốc, Công ty Công trình Đô thị Sóc Trăng
3/2015 - 12/2017	Phó Tổng Giám đốc, Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
01/2018 đến nay	Phó Tổng Giám đốc, Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần sở hữu hiện nay tại Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng: 3.500 cổ phần, chiếm 0,06% vốn điều lệ của Công ty.
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.
 - + Cá nhân sở hữu: 3.500 cổ phần, chiếm 0,06% vốn điều lệ.
- Số cổ phần sở hữu tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 8.300 cổ phần.

STT	Quan hệ	Họ và tên	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu
1	Con	Vương Thị Thanh Thảo	365588244	01/8/2011	Sóc Trăng	2.700
2	Con	Vương Thanh Lâm	365721744	07/7/2017	Sóc Trăng	5.600

- Số cổ phần sở hữu tại tổ chức khác : Không.
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành : Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không.

3.3 Đoàn Thị Bích Nga – Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **Đoàn Thị Bích Nga**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 31/8/1964
- Nơi sinh: Thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu
- Quê quán: Thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 365782795
- Cấp ngày: 20/6/2006
- Nơi cấp: Công an tỉnh Sóc Trăng
- Địa chỉ thường trú: Số 156/12 Điện Biên Phủ, Khóm 3, Phường 6, TP. Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng.
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan: (0299)3 822.354
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
9/1980 - 02/1989	Kế toán vật tư và thu chi, Công ty Giao thông Vận tải huyện Thạnh trị, tỉnh Hậu Giang
3/1989 - 12/1991	Kế toán tổng hợp Công ty Quản lý Công trình Đô thị thị xã Sóc

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
	Trăng, tỉnh Sóc Trăng
01/1992 - 3/1994	Quyền Kế toán trưởng Công ty Quản lý Công trình Đô thị thị xã Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
4/1994 - 4/1997	Kế toán trưởng Công ty Quản lý Công trình Đô thị thị xã Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
5/1997 - 24/6/2010	Phó Giám đốc Công ty Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
25/6/2010 - 02/2015	Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
3/2015 - 12/2017	Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
01/2018 đến nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần sở hữu hiện nay tại Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng: 3.600 cổ phần, chiếm 0,064% vốn điều lệ của Công ty.
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.
 - + Cá nhân sở hữu: 3.600 cổ phần, chiếm 0,064% vốn điều lệ.
- Số cổ phần sở hữu tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần.
- Số cổ phần sở hữu tại tổ chức khác: Không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

3.4 Ông Đặng Thanh Bình – Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **Đặng Thanh Bình**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 01/7/1973
- Nơi sinh: Hòa Tú 1, Mỹ Xuyên, Sóc Trăng
- Quê quán: Hòa Tú 1, Mỹ Xuyên, Sóc Trăng
- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 365208816
- Cấp ngày: 16/01/2013
- Nơi cấp: Công an tỉnh Sóc Trăng
- Địa chỉ thường trú: Số 233 Đường Hồ Nước Ngọt, Khóm 6, Phường 6, TP. Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng.
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan: (0299)3 822.354
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học Luật
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1989 - 1990	Công an Phường 3, Thị xã Sóc Trăng
1990 - 1994	Công an Phường 6, Thị xã Sóc Trăng
1994 - 1997	Đảng ủy Phường 6, Bí thư Đoàn Phường 6, Thị xã Sóc Trăng
9/1997 - 10/2006	Đội trưởng Đội Công viên Cây xanh thuộc Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
11/2006 - 02/2015	Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
3/2015 - 12/2017	Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
01/2018 đến nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần sở hữu hiện nay tại Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng: 6.900 cổ phần, chiếm 0,12% vốn điều lệ của Công ty.
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.
 - + Cá nhân sở hữu: 6.900 cổ phần, chiếm 0,12% vốn điều lệ.
- Số cổ phần sở hữu tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần.
- Số cổ phần sở hữu tại tổ chức khác : Không.
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không.

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành : Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không.

3.5 Nguyễn Đức Khôi – Phó Tổng Giám đốc

Đã trình bày tại phần 1.4 Phần II

4. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Vũ Thị Lan	Kế toán trưởng

- Họ và tên: **Vũ Thị Lan**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 02/6/1963
- Nơi sinh: Nam Định
- Quê quán: Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 365588746
- Cấp ngày: 14/4/2017
- Nơi cấp: Công an tỉnh Sóc Trăng
- Địa chỉ thường trú: Số 81/27 Trần Bình Trọng, Khóm 1, Phường 2, TP. Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng.
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan: (0299)3 500804
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế Tài chính tiền tệ kho bạc
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1980	Kế toán Ngân hàng Nhà nước Sóc Trăng
1990	Kế toán trưởng Kho bạc Sóc Trăng
1992	Học Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1993	Trưởng phòng Kho quỹ Kho bạc tỉnh Sóc Trăng
1994	Trưởng phòng Thanh tra Kho bạc tỉnh Sóc Trăng
1996 - 10/1998	Nhân viên phòng Kế hoạch Tín dụng Kho bạc Sóc Trăng
11/1998 - 5/1999	Phụ trách Kiểm toán nội bộ Công ty Công trình Đô thị Sóc Trăng
6/1999 - 5/2010	Phó phòng Tài vụ Công ty Công trình Đô thị Sóc Trăng
6/2010 - 12/2016	Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
01/2017 - 02/2017	Quyền Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
3/2017 - 12/2017	Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
01/2018 đến nay	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng.

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không.

- Số cổ phần sở hữu hiện nay tại Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng: 1.800 cổ phần, chiếm 0,032% vốn điều lệ của Công ty.

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 1.800 cổ phần, chiếm 0,032% vốn điều lệ.

- Số cổ phần sở hữu tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 700 cổ phần.

STT	Quan hệ	Họ và tên	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu
1	Con	Bùi Đức Nam	365682205	25/6/2008	Sóc Trăng	700

- Số cổ phần sở hữu tại tổ chức khác : Không.

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không.

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành : Không.

- Hành vi vi phạm pháp luật : Không.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không.

5. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

- Công ty sẽ thực hiện theo quy định hiện hành về quản trị Công ty theo Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 về hướng dẫn quản trị công ty đối với công ty đại chúng và

Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

- Trường hợp thành viên HĐQT, BKS chưa tuân thủ quy định hiện hành về QTCT về số lượng và tiêu chuẩn, Công ty sẽ bầu thay thế/ bầu mới tại ĐHĐCĐ gần nhất.
- Trường hợp Điều lệ hiện tại chưa tuân thủ Luật DN, Công ty sẽ xây dựng Điều lệ Công ty trên cơ sở tham chiếu Điều lệ Mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng và tuân thủ Luật Doanh nghiệp.

III. PHỤ LỤC

- Bản sao y hợp lệ giấy CNĐKKD lần thứ 3 ngày 08/01/2018.
- Báo cáo kiểm toán năm 2016, Báo cáo kiểm toán giai đoạn 01/01/2017 đến 07/01/2018 và Báo cáo tài chính tự lập 9 tháng đầu năm 2018.

Sóc Trăng, ngày 25 tháng 12 năm 2018

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

CT HĐQT KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT KẾ TOÁN TRƯỞNG



LÂM HỮU TÙNG

VÕ THỊ PHƯƠNG NGÂN

VŨ THỊ LAN

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH



VŨ HỮU TUẤN